

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2018/HS-ST
Ngày: 26 - 11 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Xuân Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Thủy;

2. Bà Vũ Thị Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quyết - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 01/11/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/HSST-QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2018, đối với bị cáo:

+ **Phạm Bá P** - sinh năm 1983; nơi ĐKKHKT, nơi ở: Thôn ĐV I, xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Vũ Thị V; có vợ là Phạm Thị Thanh T và 02 con, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1962 (đã chết);

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn L - sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ 7, phường TT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Đức Tr - sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn QĐ, xã YP, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Bà Nguyễn Thị L1 - sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ 6, phường TT, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Trịnh Hồng P1 - sinh năm 2001; người đại diện hợp pháp của Trịnh Hồng P1: Bà Trần Thị C - sinh năm 1956; cùng địa chỉ: Thôn L, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh Trần Quý Th - sinh năm 2003; người đại diện hợp pháp của Trần Quý Th: Ông Trần Quý H - sinh năm 1975; cùng địa chỉ: Thôn ĐH, xã TT, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Bá P có giấy phép lái xe hạng A1/C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hà Nam cấp ngày 28/10/2015. Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 31/10/2017, P điều khiển xe mô tô BKS 18D1-182.63 (do P mượn của anh Đỗ Đức Tr) đi trên đường liên xã theo hướng Quốc lộ 1A đi UBND xã Thanh Thủy. Khi đến Km 1+700 thuộc địa bàn xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, P điều khiển xe mô tô đi ở giữa đường với tốc độ khoảng 35- 45 km/h thì phát hiện phía trước cách khoảng 70-80m có bà Nguyễn Thị H đang đứng ở phía bên trái của xe đạp tại mép đường bên phải theo chiều đi của P. Khi cách vị trí bà H khoảng 10-20m thì bà H dắt xe đạp đi thẳng theo hướng Thanh Phong - Thanh Thủy, hơi chệch chéo từ bên phải sang bên trái đường. Lúc này, P bấm còi xe và tiếp tục điều khiển xe đi thẳng. Khi P điều khiển xe cách bà H khoảng 1-2m thì P đạp phanh và đánh lái để tránh bà H; song do khoảng cách gần nên phần đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô do P điều khiển đã đâm vào lớp bánh sau xe đạp và phần đầu bên trái xe mô tô đâm vào người bà H, làm bà H ngã ra, đập đầu xuống đường, xe đạp và xe mô tô đổ ra mặt đường. Hậu quả: Bà Nguyễn Thị H bị thương, được đưa đi cấp cứu, điều trị đến ngày 02/11/2017 thì tử vong; Phạm Bá P bị thương tích nhẹ, xe mô tô BKS 18D1-182.63 và xe đạp bị hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm hiện trường:*

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường liên xã Thanh Phong đi Thanh Thủy là đường thẳng, không có vạch kẻ phân chia làn đường, mặt đường trải bê tông xi măng rộng 5m.

Tại hiện trường để lại những dấu vết, vật chứng sau:

- (1) Xe mô tô BKS 18D1-182.63 đổ nghiêng bên phải trên đường, đầu xe quay hướng đi Thanh Phong, trục bánh trước và sau đổ vào đường lần lượt là 2m15 và 2m20.

- (2) Vết cày dài 1m20 rộng 01cm để lại trên mặt đường, hướng Thanh Phong đi Thanh Thủy, đầu vết đo vào đường là 2m20, cuối vết tương ứng với vị trí đầu giá đỡ chân trước bên phải xe mô tô BKS 18D1-182.63 trên mặt đường.

- (3) Vết cày dài 3m20 rộng 01cm để lại trên mặt đường, song song cùng hướng với vết cày số 2.

- (4) Vết cày dài 2m90 rộng 01cm để lại trên mặt đường có dạng đường thẳng, song song cùng hướng vết cày số 3.

- (5) Vết cày dài 0m70 rộng 01cm để lại trên mặt đường có dạng đường thẳng hướng Thanh Phong đi Thanh Thủy, đầu và cuối vết đo vào đường lằn lượt là 1,5m và 1,5m.

- (6) Xe đạp thô sơ đổ nghiêng bên phải, trục bánh sau nằm trên đường lằn xã đo vào đường là 0m40, bánh trước nằm trên lề đường bên phải mép đường chuẩn theo hướng Thanh Phong đi Thanh Thủy, đầu xe quay về phía đi Thanh Phong, trục bánh trước đo vào đường là 0m50, trục bánh sau cách trục trước xe mô tô BKS 18D1-182.63 là 3m theo đường thẳng về phía Thanh Thủy.

- Đám vật chất màu đỏ nghi máu kích thước (80 x 45)cm trên mặt đường, tâm đám vết đo vào đường là 3m20, cách trục bánh sau xe mô tô BKS 18D1-182.63 là 1,3m theo đường thẳng về phía Thanh Phong.

** Vật chứng thu giữ:*

- 01 (một) xe mô tô BKS 18D1-182.63; 01 (một) giấy chứng nhận đăng xe mô tô BKS 18D1-182.63 mang tên Đỗ Đức Tr; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô số XM 160249655; 01 xe đạp đã bị hư hỏng.

** Kết quả khám nghiệm phương tiện:*

1. Khám xe mô tô BKS 18D1-182.63: Mặt ngoài trước đầu trục bánh trước bên phải có vết trượt chùi bụi cao su trên diện (4 x 2,7)cm có hướng từ trước về sau, bề mặt vết bám dính vật chất màu đen dạng cao su, điểm thấp nhất cách mặt đất 29cm. Giỏ xe trước bị đẩy từ trước về sau bật rời khỏi xe, giá kim loại định vị giỏ xe góc trước bên phải bị mài mòn kim loại trên diện (1,3 x 1)cm hướng từ trước về sau, bề mặt bám dính vật chất màu trắng dạng bột vữa bê tông. Cụm đèn chiếu sáng bị đẩy từ trước về sau làm bật gãy khớp định vị; mặt ngoài cụm đèn xi nhan bên trái có vết in hằn các đường vân song song cùng hướng dạng vân vải trên diện (9 x 5,5)cm, điểm gần nhất cách cạnh ngoài cùng bên trái ốp nhựa đầu xe là 02cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 99cm. Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe cụm đèn xi nhan trước bên phải có vết trượt chùi bụi đất trên diện (12 x 13)cm có hướng từ trước về sau, điểm gần nhất tại cạnh ngoài cùng bên phải ốp nhựa bề mặt bám dính bùn đất khô ... Kiểm tra xe tại chỗ hệ thống lái, hệ thống phanh có tác dụng.

2. Kết quả khám xe đạp: Xe đạp thô sơ hai bánh màu nâu dạng xe mini nữ. Toàn bộ ½ sau xe bám dính bùn đất khô, bùn đất có xu hướng bắn tóe từ sau về trước. Bánh sau bị đẩy cong biến dạng, vành xe có xu hướng bị đẩy từ ngoài vào tâm làm cong bẹp chùn cong các nan hoa, điểm gần nhất cách chân van 2cm theo đường thẳng ngược chiều kim đồng hồ. Tương ứng tại vị trí này, mặt lằn bánh lốp có vết trượt chùi sạch bụi trên diện (4 x 3)cm hướng từ trước về sau, từ phải sang trái. Gác ba ga bị đẩy ép từ sau về trước, từ trái qua phải di lệch so với ban đầu; phía trên gác ba ga có chằng buộc 01 dây cao su màu đen bám dính nhiều bùn đất đã khô. Đầu pê đan bên phải bị mài mòn nhựa có hướng từ ngoài vào tâm trên diện (5 x 1)cm.

* Sau khi bà H tử vong, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định xác định nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị H,

nhưng gia đình bà H kiên quyết từ chối khám nghiệm tử thi đồng thời cam kết không khiếu nại, thắc mắc gì về nguyên nhân tử vong của bà H.

Ngày 20/12/2017, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị H qua hồ sơ bệnh án. Tại bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 15/GĐHS ngày 26/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: *“Qua nghiên cứu hồ sơ bệnh án điều trị của nạn nhân cho phép nhận định kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Thị H: Chấn thương sọ não làm vỡ xương chẩm gây tụ máu dưới màng cứng bán cầu não phải, chảy máu dưới nhện trong các rãnh cuộn não bán cầu não phải, bể quanh cầu, đập não, phù não”*.

* Về trách nhiệm dân sự: Phạm Bá P đã cùng gia đình tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Nguyễn Thị H tổng số tiền là 180.000.000đ (một trăm tám mươi triệu đồng) bao gồm chi phí viện phí, mai táng, bồi thường về tổn thất tinh thần. Về dân sự đã giải quyết xong, các bên cam kết không thắc mắc, khiếu kiện gì. Đại diện hợp pháp của bị hại đã làm đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đối với hư hỏng của xe mô tô BKS 18D1-182.63 sau tai nạn, anh Đỗ Đức Tr không yêu cầu Phạm Bá P bồi thường.

* Về vật chứng: Ngày 24/7/2018, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô BKS 18D1-182.63 cùng các giấy tờ có liên quan cho anh Đỗ Đức Tr và ngày 01/8/2018 đã trả lại xe đạp cho đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKS ngày 12/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Phạm Bá P về tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”* theo khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Bá P phạm tội *“Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”*. Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46 (nay là điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015); Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 - Xử phạt Phạm Bá P từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo Phạm Bá P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Liêm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, Kiểm sát

viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra, Phạm Bá P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y, lời khai người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 31/10/2017, tại Km 1+700 đường liên xã theo hướng Quốc lộ 1A đi UBND xã Thanh Thủy thuộc địa phận xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Phạm Bá P điều khiển xe mô tô BKS 18D1-182.63 không chú ý quan sát, đi với tốc độ không phù hợp để đảm bảo an toàn, dẫn đến phần đầu trục bánh trước bên phải xe mô tô do P điều khiển đã đâm vào lớp bánh sau xe đạp và phần đầu bên trái xe mô tô đâm vào người bà Nguyễn Thị H đang dắt xe đạp đi bộ phía trước cùng chiều. Hậu quả: Bà H bị thương nặng và tử vong.

[3] Hành vi điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 4 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông dẫn đến cái chết của bà H. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm hại đến tính mạng của người khác. Bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có giấy phép lái xe theo quy định. Tai nạn xảy ra vào ngày 31/10/2017, quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với Phạm Bá P thì Bộ luật Hình sự năm 2015 đã có hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, do quy định tại khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 không có lợi cho người phạm tội so với quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; nên căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 thì cần áp dụng quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 khi khởi tố, điều tra, truy tố và xét xử. Hội đồng xét xử kết luận: Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm truy tố Phạm Bá P về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có thành tích xuất sắc trong sản xuất và công tác (được Thủ tướng Chính phủ, Ban chấp hành trung ương Hội nông dân Việt Nam, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam tặng bằng khen) nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p, s khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Ngoài ra, đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; vì vậy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phù hợp với quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện thỏa thuận giải quyết xong, nay không còn yêu cầu, đề nghị gì; nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô BKS 18D1 182.63 và các giấy tờ có liên quan: Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Đỗ Đức Tr cho Phạm Bá P mượn, nên Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Tr là phù hợp pháp luật. Xe đạp mini thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Văn Liêm, nhưng do ông Liêm đã chết vào tháng 5 năm 2018 nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe đạp cho đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Bá P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 202; điểm b, p, s khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

+ Xử phạt bị cáo Phạm Bá P 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/11/2018).

Giao bị cáo Phạm Bá P cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Buộc bị cáo Phạm Bá P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Xuân Cảnh